

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 594/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: **Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO-Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh kiểm toán;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 589/NQ-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán mức chi tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023 cụ thể như sau:

1. Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022:

a. Hội đồng quản trị:

+ Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách:

01 người, mức chi là: 458.466.420 đồng

+ Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:

04 người, mức chi là: 302.606.400 đồng

Tổng cộng: 761.072.820 đồng

Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi một triệu, không trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm hai mươi đồng.

b. Ban kiểm soát:

+ Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

01 người, mức chi là: 385.828.536 đồng



+ Thù lao thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách:

01 người, 12 tháng mức chi là: 60.522.000 đồng

01 người, 4 tháng mức chi là: 20.174.000 đồng

Tổng cộng: 466.524.536 đồng

Bằng chữ: *Bốn trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn, năm trăm ba mươi sáu đồng.*

c. Thù ký công ty:

01 người, mức chi là: 75.651.600 đồng

Bằng chữ: *Bảy mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi một ngàn, sáu trăm đồng.*

* Tổng cộng tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thù ký Công ty: **1.303.248.956 đồng**

Bằng chữ: *Một tỷ, ba trăm lẻ ba triệu, hai trăm bốn mươi tám ngàn, chín trăm năm mươi sáu đồng.*

2. Kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thù ký Công ty năm 2023:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thù ký Công ty năm 2023, cụ thể:

a. Hội đồng quản trị:

+ Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách:

01 người, mức chi là: 378.922.500 đồng

+ Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:

04 người, mức chi là: 250.104.000 đồng

Tổng cộng: 629.026.500 đồng

Bằng chữ: *Sáu trăm hai mươi chín triệu, không trăm hai mươi sáu ngàn, năm trăm đồng.*

b. Ban kiểm soát:

+ Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

01 người, mức chi là: 318.887.280 đồng

+ Thù lao thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách:

01 người, mức chi là: 50.020.800 đồng

Tổng cộng: 368.908.080 đồng

Bằng chữ: *Ba trăm sáu mươi tám triệu, chín trăm lẻ tám ngàn, không trăm tám mươi đồng.*

c. Thư ký:

+ Thù lao Thư ký Công ty:

01 người, mức chi là: 62.526.000 đồng

Bằng chữ: *Sáu mươi hai triệu, năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng.*

* Tổng cộng tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty: **1.060.460.580 đồng**

Bằng chữ: *Một tỷ, không trăm sáu mươi triệu, bốn trăm sáu mươi ngàn, năm trăm tám mươi đồng.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC-HC.



Phạm Hữu Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NINH THUẬN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

Số: 77/TTr-BKS



TỜ TRÌNH

Về việc: lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;

Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhiệm kỳ III (2019-2024), thông qua ngày 27/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 589/NQ-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1/ Đề xuất về tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;
- Là Công ty có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm;
- Có kinh nghiệm đã từng kiểm toán cho các đơn vị cấp nước;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp.

2/ Đề xuất về lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Với các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện lựa chọn một

trong các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện về các tiêu chí nêu trên theo quy định pháp luật và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC-HC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Bá Bạch Thủy Tiên

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 592/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của ngành, của địa phương liên quan đến lĩnh vực cấp nước;

Căn cứ tình hình thực tế, chiến lược và mục tiêu phát triển Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 589/NQ-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

(Đính kèm Bảng kế hoạch chi tiết)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC-HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU SƠN

Phạm Hữu Sơn

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 592/TT-T-HĐQT ngày 06/4/2023)

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch Quý năm 2023				Cộng 2023	Ghi chú
				Quý I/2023	Quý II/2023	Quý III/2023	Quý IV/2023		
I	SẢN XUẤT - KINH DOANH								
1	Nước ghi thu		21.974.595	5.295.037	5.563.741	5.871.177	5.288.589	22.018.544	
	+ M ³ nước ghi thu	m ³	19.738.225	4.757.391	4.995.467	5.261.215	4.763.628	19.777.701	
	+ M ³ nước cung cấp ĐMH	m ³	1.761.421	425.095	447.930	477.513	414.405	1.764.944	
	+ M3 Sơn Hải	m ³	474.949	112.551	120.344	132.448	110.556	475.899	
2	Doanh thu		210.499	47.613	50.159	53.322	47.229	198.323	
	+ Doanh thu nước ghi thu	tr đ	171.724	40.908	43.543	46.407	41.210	172.068	
	+ Doanh thu nước cung cấp ĐMH	tr đ	10.568	2.551	2.688	2.865	2.486	10.590	
	+ Doanh thu nước Sơn Hải	tr đ	4.089	962	1.036	1.158	941	4.097	
	+ Doanh thu lắp đặt hoàn thành	tr đ	7.058	1.250	1.250	1.250	1.250	5.000	
	+ Doanh thu lắp đặt hoàn thành Sơn Hải	tr đ	265	50	50	50	50	200	
	+ Doanh thu tài chính	tr đ	8.313	1.800	1.500	1.500	1.200	6.000	
	+ Doanh thu khác	tr đ	8.482	92	92	92	92	368	
3	Chi phí		142.291	36.164	36.901	37.942	36.189	147.194	
3.1	Giá vốn hàng bán	tr đ	116.125	30.187	30.952	32.060	30.321	123.520	
	+ Chi phí vật tư trực tiếp	tr đ	53.606	14.530	15.267	16.111	14.512	60.420	
	+ Chi phí nhân công	tr đ	24.480	6.279	6.279	6.280	6.280	25.118	

Tính giá
6.000 đ
CẤP NƯỚC NINH THUẬN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
TRUNG ƯƠNG

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch Quý năm 2023					Ghi chú
				Quý I/2023	Quý II/2023	Quý III/2023	Quý IV/2023	Cộng 2023	
	+ BHXH + BHYT + BHTN	tr đ	4.037	1.231	1.231	1.231	1.231	4.924	
	+ Ăn ca	tr đ	2.183	589	589	589	589	2.356	
	+ Kinh phí CD	tr đ	389	100	100	100	100	400	
	+ Khấu hao TSCĐ	tr đ	26.655	6.277	6.245	6.439	6.429	25.390	
	+ Chi phí sản xuất chung	tr đ	4.775	1.241	1.310	1.180	1.180	4.912	
3.2	Chi phí tài chính	tr đ	5.257	1.147	1.119	1.056	1.014	4.336	
3.3	Chi phí bán hàng	tr đ	5.269	1.443	1.443	1.443	1.443	5.770	
	+ Chi phí nhân công	tr đ	1.253	375	375	375	375	1.500	
	+ Chi phí nguyên vật liệu	tr đ	2.993	800	800	800	800	3.200	
	+ Chi phí khác	tr đ	1.024	268	268	268	268	1.070	
3.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	tr đ	12.854	3.297	3.297	3.293	3.321	13.208	
	+ Chi phí nhân công	tr đ	2.762	566	566	567	567	2.266	
	+ BHXH + BHYT + BHTN	tr đ	275	73	74	74	74	294	
	+ Ăn ca	tr đ	52	13	13	13	13	52	
	+ Kinh phí CD	tr đ	27	7	7	7	7	28	
	+ Kinh phí Đảng bộ	tr đ	80	24	29	31	59	143	
	+ Chi phí khấu hao TS	tr đ	720	133	128	120	120	501	
	+ Chi phí khác	tr đ	8.938	2.481	2.481	2.481	2.481	9.924	
3.5	Chi phí khác	tr đ	2.786	90	90	90	90	360	
4	Lợi nhuận trước thuế	tr đ	68.208	11.449	13.259	15.381	11.041	51.129	
5	Thuế TNDN	tr đ	8.779	1.473	1.706	1.980	1.421	6.580	
6	Lợi nhuận sau thuế	tr đ	59.429	9.976	11.553	13.401	9.620	44.549	

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch Quý năm 2023					Cộng 2023	Ghi chú
				Quý I/2023	Quý II/2023	Quý III/2023	Quý IV/2023	%		
II	TÀI CHÍNH									
1	Vốn điều lệ	tr đ	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	
2	Vốn chủ sở hữu	tr đ	238.953	186.854	198.406	229.636	239.255	239.255	239.255	
	<i>Trong đó:</i>									
	+ Vốn góp của chủ sở hữu	tr đ	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	
	+ Thặng dư vốn cổ phần	tr đ	1.965	1.965	1.965	1.965	1.965	1.965	1.965	
	+ Quỹ đầu tư phát triển	tr đ	58.640	58.640	58.640	76.469	76.469	76.469	76.469	
	+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tr đ	83.440	31.341	42.893	56.294	65.913	65.913	65.913	
3	Các khoản thuế, phí phải nộp	tr đ	22.629	4.382	5.062	5.096	4.580	19.120	19.120	
	<i>Trong đó:</i>	tr đ								
3.1	Các khoản nộp NSNN	tr đ	16.069	2.556	3.122	3.090	2.803	11.570	11.570	
	+ Thuế TNDN	tr đ	7.614	1.473	1.706	1.980	1.421	6.580	6.580	
	+ Thuế GTGT	tr đ	4.468	500	500	500	500	2.000	2.000	
	+ Thuế tài nguyên	tr đ	38	9	9	10	9	36	36	
	+ Quyền khai thác nước NMN Tháp Chàm	tr đ	825	50	363	50	363	826	826	
	+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	tr đ	19	-	19	-	-	19	19	
	+ Thuế môn bài	tr đ	9	9	-	-	-	9	9	
	+ Phí BVMTĐVN TSH	tr đ	3.096	515	525	550	510	2.100	2.100	
3.2	Các khoản phí, dịch vụ khác	tr đ	6.560	1.826	1.940	2.007	1.778	7.550	7.550	
	+ Phí NTCN	tr đ	7	1	1	2	2	5	5	
	+ Phí DV MT rừng	tr đ	1.133	275	289	305	276	1.145	1.145	
	+ Dịch vụ thoát nước	tr đ	5.420	1.550	1.650	1.700	1.500	6.400	6.400	
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	63%	11%	12%	14%	10%	47%	47%	

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch Quý năm 2023				Ghi chú	
				Quý I/2023	Quý II/2023	Quý III/2023	Quý IV/2023		Cộng 2023
5	Số tiền phải trả vốn và lãi vay	tr đ	20.486	-	9.891	-	9.674	19.565	
III	PHÂN CHIA LỢI NHUẬN SAU THUẾ								
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	tr đ	24.136					21.365	
2	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	tr đ	59.429					44.549	
3	Quỹ đầu tư phát triển	tr đ	17.829					13.365	
4	Quỹ khen thưởng	tr đ	6.907					3.548	
5	Quỹ phúc lợi	tr đ	3.000					2.000	
6	Quỹ thưởng viên chức quản lý	tr đ	297					156	
7	Chi cổ tức	tr đ	34.167					18.982	
8	Lợi nhuận để lại	tr đ	21.365					27.862	

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUAN

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾ HOẠCH MUA SẴM VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 593/TT-HDQT ngày 06/4/2023)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023	Kế hoạch năm 2023				Cộng năm 2023	Ghi chú
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV		
A	Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 chuyển qua	đồng	12.764.118.275	46.266.712.235	10.304.343.729	10.024.576.127	2.000.000.000	25.078.398.279	47.407.318.135	
I	Dự án Cải tạo và nâng cấp NMN Tháp Chăm Chăm từ 52.000 m3/ngày lên 120.000 m3/ngày	đồng	2.737.036.111	9.383.970.227	-	9.383.970.227	-	-	9.383.970.227	
1	Dự án Cải tạo và nâng cấp NMN Tháp Chăm từ 52.000 m3/ngày lên 120.000 m3/ngày (Giai đoạn 1)	đồng	2.737.036.111	9.383.970.227	-	9.383.970.227	-	-		
1.1	Chi phí tư vấn; chi phí khác; chi phí giải phóng mặt bằng...	đồng	2.737.036.111	1.033.970.227	-	1.033.970.227	-	-		
1.2	Công trình trạm bơm nước; Đường ống công nghệ; Máy bơm Q=2.500 m3/h, H=25 mét; Cải tạo tủ điện, cấp điện và nâng cấp	đồng		3.800.000.000		3.800.000.000		-		
1.3	Đường ống nước thô D700	đồng		4.550.000.000		4.550.000.000		-		
II	Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho khu công nghiệp Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển	đồng	10.027.082.164	29.204.617.008	4.126.218.729	-	25.078.398.279	29.204.617.008		
1.1	Chi phí tư vấn; chi phí khác; chi phí giải phóng mặt bằng...	đồng	2.678.809.716	2.321.190.284	2.321.190.284					
1.2	Đường ống truyền tải (từ nút giao 21/8 với H.150 đến Bè chứa trong trạm bơm tăng áp Phan Rang 2)	đồng	7.348.272.448	1.805.028.445	1.805.028.445					
1.3	San nền	đồng		1.799.759.796	-			1.799.759.796		
1.4	Sân đường	đồng		1.733.232.691	-			1.733.232.691		
1.5	Hàng rào	đồng		2.130.376.434	-			2.130.376.434		
1.6	Thoát nước	đồng		3.273.914.701	-			3.273.914.701		
1.7	Trạm biến áp và Đường dây trung thế	đồng		2.291.633.744				2.291.633.744		

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023	Kế hoạch năm 2023				Ghi chú
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1.8	Bé chữa	đồng		13.627.155.341				13.627.155.341	
1.9	Điện chiếu sáng ngoài trời	đồng		222.325.572				222.325.572	
III	Lập dự án nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên 10.000m ³ / ngày đêm	đồng		500.000.000	500.000.000				500.000.000
IV	Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các hạng mục thuộc Nhà máy nước	đồng		4.078.125.000	2.078.125.000	2.000.000.000			4.078.125.000
I	Nhà máy nước Tháp Chàm	đồng		1.000.000.000	1.000.000.000				1.000.000.000
1.1	Sơn sửa khối nhà làm việc, sơn sửa hàng rào NMN Tháp Chàm và sơn sửa hàng rào Trạm bơm trạm tăng áp Phan Rang	đồng			580.000.000				
1.2	Cải tạo sân nền, thoát nước, sơn sửa hàng rào trạm bơm tăng áp Phan Rang	đồng			420.000.000				
2	Nhà máy nước Phước Dân	đồng		2.428.125.000	428.125.000	2.000.000.000			2.428.125.000
2.1	Thay bơm Trạm bơm nước sạch Nhà máy nước Phước Dân	đồng				2.000.000.000			
2.2	Chống thấm nhà làm việc tại NMN Phước Dân	đồng			178.125.000				
2.3	Sửa chữa hoa viên NMN Phước Dân	đồng			250.000.000				
3	Nhà máy nước Tân Sơn	đồng		450.000.000	450.000.000				450.000.000
3.2	Sơn sửa tường rào, đổ bê tông đường vào trạm bơm cấp I NMN Tân Sơn	đồng			450.000.000				
4	Sửa chữa, sơn, chống thấm Trạm giao dịch Ninh Hải	đồng		200.000.000	200.000.000				200.000.000
V	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, máy móc, công nghệ			3.600.000.000	3.600.000.000				4.240.605.900
I	Nhà máy nước Tháp Chàm			3.600.000.000	3.600.000.000				4.240.605.900
1.1	Mua máy phát điện 600kVA tại Trạm I NMN Tháp Chàm	đồng			2.600.000.000				
1.2	Thay đồng hồ đếm hóa chất PAC	đồng			100.000.000				
1.3	Trang bị hệ thống đo độ đục online và cảm biến mức nước tại NMN Tháp Chàm	đồng			450.000.000				

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023	Kế hoạch năm 2023				Tổng năm 2023	Ghi chú
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV		
1.4	Mua bình rộng chứa Clo dự phòng	đồng			300.000.000					
1.5	Lắp đặt hệ thống dây điện chờ từ tủ điện trạm 1 đến vị trí máy phát điện tại trạm 1 NMN Tháp Chàm	đồng			150.000.000					
1.6	Lắp đặt Scada mạng lưới các khu vực Phan Rang - Tháp Chàm - Ninh Hải	đồng				640.605.900				
B	Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023	đồng			1.050.000.000	7.956.225.150	23.145.856.168	800.000.000	32.952.081.318	
I	Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho khu công nghiệp Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển	đồng	-	-	-	1.995.831.050	-	-	1.995.831.050	
1	Chi phí tư vấn; chi phí khác; chi phí giải phóng mặt bằng...	đồng			-	1.995.831.050			1.995.831.050	
II	Dự án nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên 10.000m ³ /ngày đêm	đồng			-	-	20.875.856.168	-	20.875.856.168	
III	Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các hạng mục thuộc Nhà máy nước	đồng			-	260.000.000	230.000.000	250.000.000	740.000.000	
1	Nhà máy nước Tháp Chàm	đồng			-	-	80.000.000	-	80.000.000	
1.1	Thay tôn cụm lọc bề lọc số 1,2,3,4 khu xử lý 40.000 m ³ /ngày đêm	đồng					80.000.000			
2	Nhà máy nước Phước Dân	đồng			-	-	-	250.000.000	250.000.000	
2.1	Quét vôi tường rào Trạm giao dịch Cà Ná, Sơn sửa tường bong tróc nhà làm việc Trạm bơm Cà Ná	đồng					250.000.000			
3	Nhà máy nước Tân Sơn	đồng			-	260.000.000	-	-	260.000.000	
3.	Sơn chống thấm khu vực nhà làm việc, nhà kho và khu vực Trạm bơm cấp II	đồng				260.000.000				
4	Cải tạo nhà kho thành phòng làm việc khối văn phòng công ty	đồng					150.000.000		150.000.000	
IV	Dự phòng Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các Nhà máy nước	đồng			250.000.000	250.000.000	500.000.000		1.000.000.000	



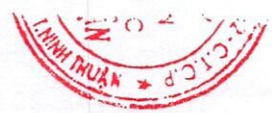
 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023	Kế hoạch năm 2023				Ghi chú	
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV		Cộng năm 2023
V	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, máy móc, công nghệ	đồng			-	4.650.394.100	490.000.000	-	5.140.394.100	
1	Nhà máy nước Tháp Chàm	đồng			-	3.006.394.100	-	-	3.006.394.100	
1.1	Thay máy bơm số 3, trang bị khởi động mềm máy 3 truyền tải từ tầng áp Phan Rang đi tầng áp Đông Mỹ Hải	đồng			-	1.500.000.000	-	-		
1.2	Đầu bơm cho động cơ 132 KW trạm bơm tăng áp Phan Rang (SL:3đầu bơm)	đồng				1.365.000.000	-	-		
1.4	Lắp đặt Scada mạng lưới các khu vực Phan Rang - Tháp Chàm - Ninh Hải	đồng				141.394.100				Bổ sung vốn
2	Nhà máy nước Phước Dân	đồng			-	-	490.000.000	-	490.000.000	
2.1	Mua van giám áp phục vụ công tác bảo dưỡng van giám áp trên hệ thống cấp nước - NMN Phước Dân	đồng					490.000.000			
3	Mua đồng hồ đo lưu lượng cho các nhà máy nước	đồng			-	1.644.000.000	-	-	1.644.000.000	
3.1	Trang bị đồng hồ đo lưu lượng phục vụ công tác phân vùng tách mạng - NMN Tân Sơn	đồng				600.000.000				
3.2	Trang bị thay thế đồng hồ đo lưu lượng cũ khu vực Trà Giang Quảng Sơn	đồng				350.000.000				
3.3	Đồng hồ lưu lượng D300 Trạm bơm tăng áp Phan Rang	đồng				247.000.000				
3.4	Đồng hồ lưu lượng D300 Trạm bơm tăng áp Khánh Nhơn	đồng				247.000.000				
3.5	Đồng hồ lưu lượng D250 Nhà máy nước Phước Dân	đồng				200.000.000				
VI	Dự phòng sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, máy móc, công nghệ	đồng			250.000.000	250.000.000	500.000.000		1.000.000.000	
VII	Mở rộng và cải tạo sửa chữa tuyến ống các khu vực	đồng			450.000.000	450.000.000	450.000.000	450.000.000	1.800.000.000	
1	Mở rộng tuyến ống các khu vực	đồng			200.000.000	200.000.000	200.000.000	200.000.000	800.000.000	

STT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023	Kế hoạch năm 2023				Tổng năm 2023	Ghi chú	
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV			
1.1	Khu vực Phan Rang, Tháp Chàm, Thuận Nam, Ninh Phước, Ninh Hải, Ninh Sơn.	đồng			200.000.000	200.000.000	200.000.000	200.000.000			
2	Cải tạo, sửa chữa tuyến ống các khu vực	đồng		-	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	1.000.000.000		
2.1	Khu vực Phan Rang, Tháp Chàm, Thuận Nam, Ninh Phước, Ninh Hải, Ninh Sơn.	đồng			250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000			
VIII	Dự phòng mở rộng, cải tạo, sửa chữa mạng lưới tuyến ống các khu vực	đồng			100.000.000	100.000.000	100.000.000	100.000.000	400.000.000		
TỔNG CỘNG:			đồng	12.764.118.275	46.266.712.235	11.354.343.729	17.980.801.277	25.145.856.168	25.878.398.279	80.359.399.453	

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


 CHỦ TỊCH
 Phạm Hữu Sơn



Chú thích:
 + Tổng kinh phí thực hiện năm 2023: 80.359.399.453 đồng
 Bao gồm:
 - Kinh phí đầu tư chuyển tiếp qua năm 2023: 47.407.318.135 đồng
 - Kinh phí thực hiện năm 2023: 32.952.081.318 đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 595/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ Bản án số 88/2022/HDTM-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc tranh chấp hợp đồng dịch vụ cấp nước; hủy quyết định cá biệt;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 243/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/06/2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 428/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thống nhất nội dung sau:

Từ tháng 7/2018 đến ngày 31/12/2022, Công ty đã xuất hóa đơn cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải, ghi nhận trong báo cáo tài chính hàng năm khoản doanh thu tiền nước, khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng, trích dự phòng khoản phải thu tiền nước khó đòi, đóng thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp,... và phân phối lợi nhuận sau thuế theo đơn giá tiền nước là 7.000 đồng/m³.

Nhưng theo kết quả xét xử của Bản án số 88/2022/KDTM-PT thì từ tháng 7/2018 đến tháng 9/2019, Công ty thực hiện giá bán buôn cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là 2.845 đồng/m³ (đã bao gồm VAT) theo Phụ lục hợp đồng số 03/2017/PLHĐ (trong trường hợp này, Công ty phải điều chỉnh giảm đơn giá tiền nước từ 7.000 đồng/m³ xuống còn 2.845 đồng/m³) và từ ngày 01/10/2019 cho đến khi thỏa thuận được giá bán buôn nước mới Công ty thực hiện giá bán buôn theo giá có VAT là 6.300 đồng/m³ (trong trường hợp này, Công ty phải điều chỉnh giảm đơn giá tiền nước từ 7.000 đồng/m³ xuống còn 6.300 đồng/m³ từ ngày 1/10/2019 đến 31/12/2022 và từ 01/01/2023 xuất hóa

đơn, ghi nhận doanh thu theo đơn giá 6.300 đồng/m³ cho đến khi thỏa thuận được giá bán buôn nước mới).

Do đó, để thực hiện đúng theo Bản án số 88/2022/KDTM-PT, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã điều chỉnh các chỉ tiêu tài chính liên quan đến việc điều chỉnh giá bán buôn cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải từ năm 2018 đến năm 2021.

Nay, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Năm	Số đã phân phối	Số điều chỉnh	Chênh lệch
1	Quỹ đầu tư phát triển			
	2018	1.820.728.202	1.721.462.102	(99.266.100)
	2019	14.107.079.632	13.517.598.536	(589.481.096)
	2020	13.176.348.137	13.515.851.818	339.503.681
	2021	12.592.301.812	12.910.746.550	318.444.738
	Cộng	41.696.457.783	41.665.659.006	(30.798.777)
2	Quỹ khen thưởng người lao động			
	2018	4.800.000.000	4.800.000.000	-
	2019	5.907.710.815	5.514.723.418	(392.987.397)
	2020	6.858.664.404	7.062.366.612	203.702.208
	2021	5.577.788.845	5.832.544.635	254.755.790
	Cộng	23.144.164.064	23.209.634.665	65.470.601
3	Quỹ phúc lợi			
	2018	662.489.927	622.783.487	(39.706.440)
	2019	2.000.000.000	2.000.000.000	-
	2020	2.500.000.000	2.500.000.000	-
	2021	2.500.000.000	2.500.000.000	-
	Cộng	7.662.489.927	7.622.783.487	(39.706.440)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Bảng điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018, 2019, 2020 và năm 2021).

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu: VT, TC-HC.



Phạm Hữu Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BẢNG ĐIỀU CHỈNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018

(Kèm theo tờ trình số 595/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	2.016.909.427			a
2	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	609.192.433			b
	<i>Điều chỉnh tăng theo kết luận của Thanh tra tỉnh Ninh Thuận liên quan đến nguyên giá của 14 công trình do Công ty, đoàn thanh niên và các nhà máy thực hiện</i>	1.852.821.706			Nghị quyết số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2020
	<i>Điều chỉnh giảm theo kết luận của Thanh tra tỉnh Ninh Thuận liên quan đến thuế TNDN</i>	(1.243.629.273)			Nghị quyết số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2020
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2018	2.626.101.860	2.626.101.860		c = a + b
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	36.414.564.048	36.712.219.531		d
5	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	297.655.483	(2.282.977.484)		e
	<i>Điều chỉnh tăng theo biên bản làm việc của thanh tra Bộ Tài chính khoản liên quan đến phí BVMTĐVNTSH được để lại công ty</i>	401.593.722			Nghị quyết số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2020
	<i>Điều chỉnh giảm theo biên bản làm việc của thanh tra Bộ Tài chính liên quan đến thuế TNDN</i>	(80.318.745)			Nghị quyết số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2020
	<i>Điều chỉnh giảm liên quan đến thuế TNDN</i>	(24.371.568)			Nghị quyết số 342/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2020
	<i>Điều chỉnh tăng do giảm thuế TNDN phải nộp 2018</i>	32.075			Nghị quyết số 428/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021
	<i>Điều chỉnh tăng do điều chỉnh giảm chi phí các năm trước</i>	800.000			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	<i>Điều chỉnh giảm do tăng thuế TNDN phải nộp liên quan đến điều chỉnh chi phí các năm trước</i>	(80.001)			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	<i>Điều chỉnh giảm do giảm doanh thu nước năm 2018 của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải</i>		(2.537.731.543)		
	<i>Điều chỉnh tăng do giảm thuế TNDN phải nộp 2018</i>		254.754.059		
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 sau điều chỉnh	36.712.219.531	34.429.242.047	(2.282.977.484)	f = (d + e)

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
7	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	39.338.321.391	37.055.343.907	(2.282.977.484)	$g = (c + f)$
8	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2018	7.500.798.265	7.361.825.725	(138.972.540)	$h = i + j + k$
9	+ Quỹ đầu tư phát triển	1.820.728.202	1.721.462.102	(99.266.100)	i
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	5.462.489.927	5.422.783.487	(39.706.440)	j
	- Quỹ khen thưởng	4.800.000.000	4.800.000.000	-	
	- Quỹ phúc lợi	662.489.927	622.783.487	(39.706.440)	
	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý	217.580.136	217.580.136	-	k
10	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	31.837.523.126	29.693.518.182	(2.144.004.944)	$l = g - h$
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 20% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	18.981.682.000	18.981.682.000	-	m
	Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)	2.000	2.000		
12	Lợi nhuận chuyển sang năm 2019	12.855.841.126	10.711.836.182	(2.144.004.944)	$n = l - m$

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BẢNG ĐIỀU CHỈNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019

(Kèm theo tờ trình số 595/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chi tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	12.855.841.126	10.711.836.182		a
2	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	-	-		b
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2019	12.855.841.126	10.711.836.182		c = a + b
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	47.023.598.774	47.033.663.667		d
5	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	10.064.893	(1.975.001.880)		e
	Điều chỉnh tăng do điều chỉnh giảm chi phí các năm trước	11.200.000			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	Điều chỉnh giảm do tăng thuế TNDN phải nộp liên quan đến điều chỉnh chi phí các năm trước	(1.135.107)			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	Điều chỉnh giảm do giảm doanh thu nước năm 2019 của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải		(4.584.226.343)		
	Điều chỉnh tăng do bổ sung doanh thu tài chính năm 2019		180.035.564		
	Điều chỉnh tăng do giảm dự phòng khoản phải thu tiền nước khó đòi năm 2019		2.004.306.055		
	Điều chỉnh tăng do giảm thuế TNDN phải nộp 2019		424.882.844		
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 sau điều chỉnh	47.033.663.667	45.058.661.787	(1.975.001.880)	f = (d + e)
7	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	59.889.504.793	55.770.497.969	(4.119.006.824)	g = (c + f)
8	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2019	22.294.923.475	21.312.454.982	(982.468.493)	h = i + j + k
9	+ Quỹ đầu tư phát triển	14.107.079.632	13.517.598.536	(589.481.096)	i
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	7.907.710.815	7.514.723.418	(392.987.397)	j
	- Quỹ khen thưởng	5.907.710.815	5.514.723.418	(392.987.397)	
	- Quỹ phúc lợi	2.000.000.000	2.000.000.000	-	
	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý	280.133.028	280.133.028	-	k
10	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	37.594.581.318	34.458.042.987	(3.136.538.331)	l = g - h
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 25% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	23.727.102.500	23.727.102.500	-	m
	Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)	2.500	2.500		
12	Lợi nhuận chuyển sang năm 2020	13.867.478.818	10.730.940.487	(3.136.538.331)	n = l - m

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
-----	----------	---------------	---------------	------------	---------

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BẢNG ĐIỀU CHỈNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2020

(Kèm theo tờ trình số 595/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	13.867.478.818	10.730.940.487		a
2	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	-	-		b
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2020	13.867.478.818	10.730.940.487		c = a + b
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	52.705.392.548	52.739.771.670		d
5	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	34.379.122	1.323.635.603		e
	Điều chỉnh tăng do điều chỉnh giảm chi phí các năm trước	37.025.800			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	Điều chỉnh giảm do tăng thuế TNDN phải nộp liên quan đến điều chỉnh chi phí các năm trước	(2.646.678)			Nghị quyết số 515/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022
	Điều chỉnh giảm do giảm doanh thu nước năm 2020 của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải		(1.098.076.666)		
	Điều chỉnh tăng do bổ sung doanh thu tài chính năm 2020		720.142.256		
	Điều chỉnh tăng do giảm dự phòng khoản phải thu tiền nước khó đòi năm 2020		1.815.219.962		
	Điều chỉnh giảm do bổ sung dự phòng khoản phải thu tiền lãi khó đòi năm 2020		(90.017.782)		
	Điều chỉnh giảm do bổ sung thuế TNDN phải nộp 2020		(23.632.167)		
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 sau điều chỉnh	52.739.771.670	54.063.407.273	1.323.635.603	f = (d + e)
7	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	66.607.250.488	64.794.347.760	(1.812.902.728)	g = (c + f)
8	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2020	22.783.791.700	23.326.997.589	543.205.889	h = i + j + k
9	+ Quỹ đầu tư phát triển	13.176.348.137	13.515.851.818	339.503.681	i
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	9.358.664.404	9.562.366.612	203.702.208	j
	- Quỹ khen thưởng	6.858.664.404	7.062.366.612	203.702.208	
	- Quỹ phúc lợi	2.500.000.000	2.500.000.000	-	
	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý	248.779.159	248.779.159	-	k
10	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	43.823.458.788	41.467.350.171	(2.356.108.617)	l = g - h
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 25% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	23.727.102.500	23.727.102.500	-	m
	Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)	2.500	2.500		
12	Lợi nhuận chuyển sang năm 2021	20.096.356.288	17.740.247.671	(2.356.108.617)	n = l - m

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
-----	----------	---------------	---------------	------------	---------

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BẢNG ĐIỀU CHỈNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2021

(Kèm theo tờ trình số 595/TTr-HDQT ngày 06/4/2023)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	20.096.356.288	17.740.247.671		a
2	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	-	-		b
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2021	20.096.356.288	17.740.247.671		c = a + b
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	50.369.207.248	50.369.207.248		d
5	Các khoản điều chỉnh tăng / (giảm)	-	1.273.778.950		e
	<i>Điều chỉnh giảm do giảm doanh thu nước năm 2021 của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải</i>		(1.146.226.000)		
	<i>Điều chỉnh tăng do bổ sung doanh thu tài chính năm 2021</i>		660.130.401		
	<i>Điều chỉnh tăng do giảm dự phòng khoản phải thu tiền nước khó đòi năm 2021</i>		2.173.380.187		
	<i>Điều chỉnh giảm do bổ sung dự phòng khoản phải thu tiền lãi khó đòi năm 2021</i>		(396.078.241)		
	<i>Điều chỉnh giảm do bổ sung thuế TNDN phải nộp 2021</i>		(17.427.397)		
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 sau điều chỉnh	50.369.207.248	51.642.986.198	1.273.778.950	f = (d + e)
7	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	70.465.563.536	69.383.233.869	(1.082.329.667)	g = (c + f)
8	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2021	20.946.778.292	21.519.978.820	573.200.528	h = i + j + k
9	+ Quỹ đầu tư phát triển	12.592.301.812	12.910.746.550	318.444.738	i
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	8.077.788.845	8.332.544.635	254.755.790	j
	- Quỹ khen thưởng	5.577.788.845	5.832.544.635	254.755.790	
	- Quỹ phúc lợi	2.500.000.000	2.500.000.000	-	
	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý	276.687.635	276.687.635	-	k
10	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	49.518.785.244	47.863.255.049	(1.655.530.195)	l = g - h
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 25% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	23.727.102.500	23.727.102.500	-	m
	<i>Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)</i>	2.500	2.500		
12	Lợi nhuận chuyển sang năm 2022	25.791.682.744	24.136.152.549	(1.655.530.195)	n = l - m

STT	Chỉ tiêu	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
-----	----------	---------------	---------------	------------	---------

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Phạm Hữu Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
Số 14 Đường Tô Hiệu, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
Điện thoại: (0259) 3832020 - Fax: (0259) 3820350

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, chi tiết như sau:

- 1. Thời gian:** 08 giờ 00, Thứ Tư, ngày 27 tháng 4 năm 2023
- 2. Địa điểm:** Long Thuận Resort
- 3. Địa chỉ:** Số 01 Yên Ninh, Bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận.
- 4. Đối tượng tham dự Đại hội:**
 - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 28/3/2023.
- 5. Nội dung chính của Đại hội:**
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 nhiệm kỳ III (2019-2024);
 - Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
 - Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
 - Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
 - Thông qua Tờ trình về việc Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023;
 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
 - Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
 - Thông qua Tờ trình Kế hoạch mua sắm và đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023;
 - Tờ trình về việc Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

6. Tài liệu Đại hội:

- Quý Cổ đông vui lòng tải toàn bộ tài liệu Đại hội trên website <http://capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx> (phần Tin doanh nghiệp công bố).

7. Đăng ký tham dự Đại hội:

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội trước **16 giờ 00 ngày 25/4/2023** và gửi về:

Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Số 14 Đường Tô Hiệu, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: (0259) 3832020 – 0944.851.719 gặp anh Nguyễn Hữu Hùng (Thư ký Công ty)

Email: capnuocninhthuan@niwaco.com.vn

Quý cổ đông vui lòng có mặt đúng giờ, mang theo *Thư mời, Giấy xác nhận tham dự, CMND/CCCD/hộ chiếu (bản chính)*. Trường hợp được ủy quyền, người đại diện tham dự vui lòng mang theo *Giấy ủy quyền (bản chính), Thư mời họp của người ủy quyền, Giấy xác nhận tham dự, CMND/CCCD hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính)* khi đến tham dự đại hội.

Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông có quyền dự họp nhưng chưa nhận được Thư mời.

Trân trọng!

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Sơn

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2023

THƯ MỜI
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông:

Địa chỉ:

Số đăng ký sở hữu:

Mã số tham dự:

Số cổ phần tham dự: cổ phần

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, với chi tiết như sau:

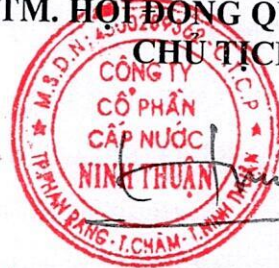
- **Thời gian:** 08 giờ 00, Thứ năm, ngày 27 tháng 4 năm 2023.
- **Địa điểm:** Long Thuận Resort
- **Địa chỉ:** Số 01 Yên Ninh, Bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- **Đối tượng:** Cổ đông sở hữu cổ phần được xác định theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 28/3/2023.
- **Chương trình Đại hội và tài liệu Đại hội:** Được công bố trên website Công ty tại địa chỉ: <http://capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx> (phần **Tin doanh nghiệp công bố**) từ ngày 06/4/2023.
- **Xác nhận tham dự/Ủy quyền tham dự:** Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự về Công ty hoặc fax/email **trước 16 giờ ngày 25/4/2023**, cụ thể:
 - Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận:
 - + Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
 - + Điện thoại: (0259) 3832020
 - + Người liên hệ: Ông Nguyễn Hữu Hùng - chức vụ: Trưởng phòng TC – HC kiêm Thư ký Công ty.
 - + Email: hungniwaco@gmail.com.
 - + Số điện thoại: 0944.851.719
- **Thủ tục tham dự Đại hội:** Quý cổ đông vui lòng có mặt đúng giờ, mang theo *Thư mời họp, Giấy xác nhận tham dự Đại hội, CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính).*

Trường hợp được ủy quyền, vui lòng mang theo *Giấy ủy quyền (bản chính), Thư mời họp, Giấy xác nhận tham dự và CMND/CCCD hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính).*

Trân trọng kính mời!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn



**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

1. Họ tên cổ đông:

2. Số ĐKSH: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Mã số tham dự:.....

Số lượng cổ phần sở hữu:**cổ phần**

Địa chỉ:

3. Đại diện được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKSH: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Tôi/chúng tôi xác nhận đã đăng ký cổ đông với Ban thẩm tra tư cách cổ đông và trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được tổ chức vào lúc 08 giờ 00, Thứ năm, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

Trân trọng.

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 4 năm 2023
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đối tượng tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/3/2023.
- Số Đăng ký sở hữu (ĐKSH):
 - + Đối với cá nhân trong nước: Số Chứng minh nhân dân, Số Căn cước công dân.
 - + Đối với tổ chức trong nước: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số thuế
 - + Đối với cá nhân/ tổ chức nước ngoài: Mã số giao dịch chứng khoán (trading code).
- Trường hợp được ủy quyền, người được ủy quyền vui lòng điền thông tin mục 3 và cung cấp Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc Giấy ủy quyền hợp lệ cho Công ty theo quy định.
- Cổ đông/Đại diện được ủy quyền vui lòng mang theo Giấy xác nhận tham dự này và nộp cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng họp.

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 4 năm 2023



**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 28/3/2023 được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết tại Đại hội.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.

4. Khi tiến hành đăng ký tham dự đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số tham dự, họ và tên của cổ đông; họ và tên người được ủy quyền (nếu có) và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

4.1 Phiếu biểu quyết:

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không Đồng ý hoặc Không có ý kiến.

4.2 Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu

cầu; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không bỏ phiếu đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/ đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Đồng ý, Không Đồng ý, Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn. Chủ tọa sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

6. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

7. Thẻ lệ biểu quyết:

7.1 Phiếu biểu quyết:

- Các vấn đề biểu quyết tại đại hội được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được thông qua khi có tối thiểu 65% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

7.2 Thẻ biểu quyết:

- Các vấn đề biểu quyết tại đại hội được biểu quyết bằng thẻ biểu quyết được thông qua khi có tối thiểu 65% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, bao gồm những nội dung sau:

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;

+ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 nhiệm kỳ III (2019-2024);

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

+ Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

+ Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;

+ Tờ trình về việc Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023;

+ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;

+ Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

+ Tờ trình Kế hoạch mua sắm và đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023;

+ Tờ trình về việc Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021.

8. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

9. Thê lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thê lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hữu Sơn

Mã số tham dự :

Tên cổ đông :

MẪU



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Số cổ phần biểu quyết:

... CỐ PHẦN

Sở hữu: ... Cổ phần

Ủy quyền: ... Cổ phần

Quý cổ đông sử dụng Phiếu này để biểu quyết các vấn đề chung và phát sinh mới tại Đại hội

MẪU**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN****THẺ BIỂU QUYẾT**

Tên cổ đông:

Mã số tham dự:

Số lượng cổ phần tham dự: cổ phần

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, Tôi/Chúng tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
	Đánh dấu ở trên cùng nếu biểu quyết tất cả nội dung	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 nhiệm kỳ III (2019-2024)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Thông qua Tờ trình về việc Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
9	Thông qua Tờ trình Kế hoạch mua sắm và đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Tờ trình về việc Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021.			

Hướng dẫn:

- Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong ba ý kiến: *Đồng ý, Không đồng ý, Không ý kiến* cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023
CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký/ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---o0o---



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN (NNT)

Bên ủy quyền:

Cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số Visa số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ: Điện thoại:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của NNT.

Ủy quyền cho:

Bên được ủy quyền:

Tên cá nhân/ tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số Visa/Giấy CNĐKDN/QĐ thành lập số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Địa chỉ: Điện thoại:

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, tham gia đóng góp ý kiến và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết thúc.

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và phải trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu/Số Visa bản chính khi đi dự họp kèm Thư mời họp của người ủy quyền.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người, một lần toàn bộ số cổ phần sở hữu, ngoại trừ cổ đông là tổ chức thì được ủy quyền theo quy định tại Điều 14 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Giấy ủy quyền vui lòng gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo địa chỉ: Số 14 đường Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Điện thoại: (0259) 3832020, trước 16 giờ 00 ngày 25/4/2023 hoặc gửi cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng tham dự Đại hội (ngày 27/4/2023).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

—o0o—



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN (NNT)

Bên ủy quyền:

Cổ đông:

Giấy CNĐKDN/QĐ thành lập số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật:

Địa chỉ: Điện thoại:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của NNT.

Ủy quyền cho:

Bên được ủy quyền:

Tên cá nhân/ tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số Visa/Giấy CNĐKDN/QĐ thành lập số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Địa chỉ: Điện thoại:

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, tham gia đóng góp ý kiến, bầu cử và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết thúc.

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ỦY QUYỀN

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN
CỦA CỔ ĐÔNG TẠI NNT (nếu có)**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và phải trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu/ Số Visa bản chính khi đi dự họp kèm Thư mời họp của người ủy quyền.
- Bên ủy quyền (Tổ chức) phải có chữ ký của người đại diện theo Pháp luật và có đóng dấu của tổ chức.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người, một lần toàn bộ số cổ phần sở hữu, ngoại trừ cổ đông là tổ chức thì được ủy quyền theo quy định tại Điều 14 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Giấy ủy quyền vui lòng gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo địa chỉ: Số 14 đường Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Điện thoại: (0259) 3832020 trước 16 giờ 00 ngày 25/4/2023 hoặc gửi cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng tham dự Đại hội (ngày 27/4/2023).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---o0o---



**GIẤY ỦY QUYỀN ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN (NNT)**

Bên ủy quyền:

TT	Họ tên	Số CMND/Hộ chiếu/ CCCD/Số Visa/Giấy CNĐKDN/QĐ thành lập	Số cổ phần ủy quyền đại diện	Chữ ký

Bên được ủy quyền:

Tên cá nhân/ tổ chức:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu /Số Visa/Giấy CNĐKDN/ QĐ thành lập số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Địa chỉ: Điện thoại:

Bên được ủy quyền thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, tham gia đóng góp ý kiến và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết thúc.

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

Ngày ... tháng ... năm 2023

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Bên được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và phải trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu/Số Visa bản chính khi đi dự họp kèm Thư mời họp của người ủy quyền.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người, một lần toàn bộ số cổ phần sở hữu, ngoại trừ cổ đông là tổ chức thì được ủy quyền theo quy định tại Điều 14 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Giấy ủy quyền vui lòng gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo địa chỉ: Số 14 đường Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Điện thoại: (0259) 3832020 trước 16 giờ 00 ngày 25/4/2023 hoặc gửi cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng tham dự Đại hội (ngày 27/4/2023).



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN



Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
7h30 - 8h00	Đón tiếp và xác nhận tư cách cổ đông tham dự
8h00 - 8h10	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
8h10 - 8h15	Báo cáo Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
8h15 - 8h20	Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
8h20 - 8h30	Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu
8h30 - 8h35	Thông qua Chương trình Đại hội
8h35 - 8h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;
8h40 - 8h45	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 nhiệm kỳ III (2019-2024)
8h45 - 8h50	Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
8h50 - 8h55	Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
8h55 - 9h00	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022
9h00 - 9h05	Tờ trình về việc Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023
9h05 - 9h10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
9h10 - 9h15	Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023
9h15 - 9h20	Tờ trình Kế hoạch mua sắm và đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023
9h20 - 9h25	Tờ trình về việc Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021.
9h25 - 9h45	Nghỉ giải lao
9h45 - 10h	Phát biểu của Lãnh đạo Tỉnh
10h - 10h15	Thảo luận và đóng góp ý kiến về các Báo cáo, tờ trình
10h15 - 10h30	Hướng dẫn biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình và giải lao

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
	tại chỗ
10h30 – 10h40	Công bố kết quả kiểm phiếu
10h40 – 10h50	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
10h50– 11h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội
11h – kết thúc	Kính mời quý Đại biểu, quý Cổ đông dùng Bữa cơm thân mật sau Đại hội tại Long Thuận Resort.